

Phát triển bền vững ở Tây Nguyên

- 1- Đôi nét tổng quan
- 2- Hai vấn đề lớn trong xã hội Tây Nguyên cổ truyền
- 3 - Tây Nguyên từ sau 1975
- 4 - Phát triển bền vững ở Tây Nguyên

I - Đôi nét tổng quan

- Khái niệm Tây Nguyên
- Đặc điểm địa lý
- Sơ lược lịch sử
- Về các dân tộc Tây Nguyên

1- Khái niệm Tây Nguyên

- Tây Nguyên theo địa lý hành chính: các tỉnh Kontum, Gia Lai, Đắc Lắc, Đắc Nông, Lâm Đồng
- Vùng rìa: miền tây các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ và miền bắc một số tỉnh Đông Nam Bộ



2- Đặc điểm địa lý

- Cao ở hai đầu: Ngok Linh (2598 mét) và Chư Yang Sin (2406 mét)
- Dốc đứng ở sườn phía đông, bằng phẳng ở giữa và xuôi thoai thoải cho đến bờ Mékong
- Là một bình nguyên trên cao
- Chiếm 60% đất bazan trong cả nước (2,5 triệu hecta)
- Đa dạng sinh học

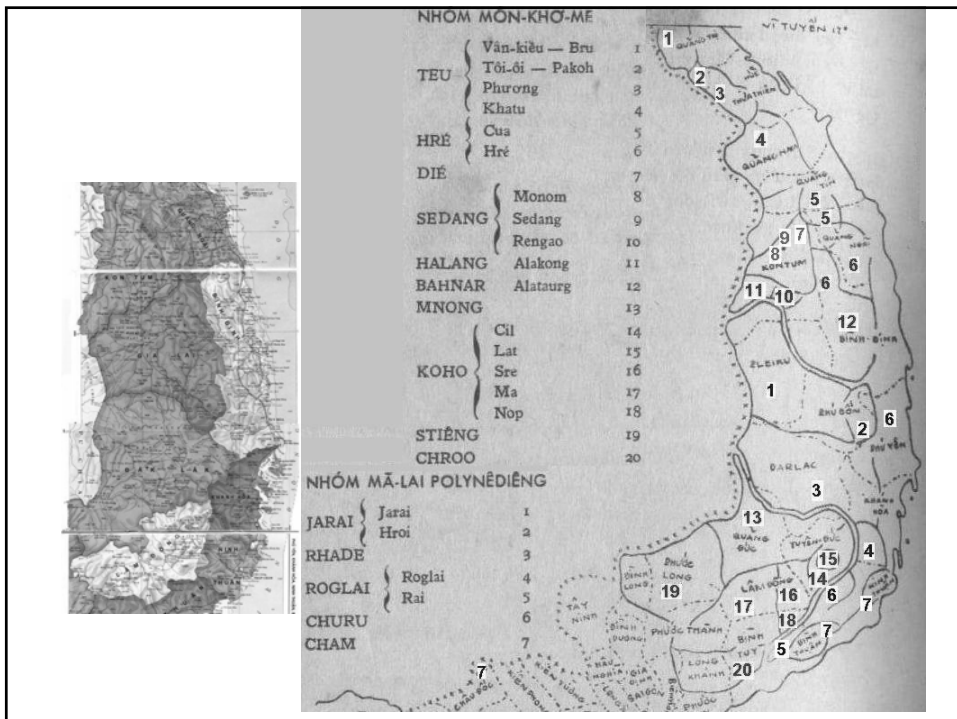
3- Sơ lược lịch sử

- Tiền sử Tây Nguyên
- Tây Nguyên trước thời Nam tiến của người Việt: quan hệ với các “lân bang”: Champa, Campuchia, Lào. Và sau đó với Đại Việt
- Tây Nguyên trước khi người Pháp chiếm Đông Dương
- Tây Nguyên trong thời Pháp thuộc - Quá trình nghiên cứu của người Pháp ở Tây Nguyên - Một số chính sách của người Pháp đối với Tây Nguyên.
- Tây Nguyên qua các cuộc chiến tranh chống Pháp, chống Mỹ.
(Các phong trào Bajaraka, FLHP, FULRO, FULHPM (FULRO Dega))



4- Về các dân tộc Tây Nguyên

- Hệ Môn-Khơme:
 - * Phía bắc: Xơ Đăng, Bana, Rơngao, Kơ Tu, Dê Triêng...
 - * Phía nam: Kơ Ho, Mạ, Sre, Stiêng...
- Hệ Malayo-polynésien (ở giữa): Gia Rai, Ê Đê, Rắglai, Chu Ru... (cùng với Chăm)



II - Hai vấn đề lớn trong xã hội Tây Nguyên cổ truyền

- Làng
- Sở hữu đất và rừng

1- Làng

- Làng là đơn vị xã hội **cơ bản** và **duy nhất** (Buôn, Bon, Plei, Veil ... và T'ring)
 - Cộng đồng và cá nhân.
- Cơ chế quản lý của xã hội Tây Nguyên cổ truyền:
 - Hội đồng già làng
 - Luật tục.

2- Sở hữu đất và rừng

- Không có đất và rừng vô chủ. Đất và rừng bao giờ cũng là đất và rừng của từng làng = sở hữu tập thể của cộng đồng làng đối với đất và rừng.

- Sở hữu của làng gồm:

* Rừng đã thành đất thổ cư

* Rừng làm rẫy

* Rừng sinh hoạt

* Rừng thiêng

Toàn bộ các vùng rừng này hợp thành không gian sinh tồn (espace vitale) hay không gian xã hội (espace sociale) của làng.

- Sở hữu này chính là nền tảng kinh tế, vật chất và tinh thần, tâm linh của làng.

• Như vậy Làng (cũng tức là không gian rừng của làng) là:

- Cộng đồng cư trú

- Cộng đồng sở hữu và lợi ích

- Cộng đồng tâm linh

- Cộng đồng văn hóa

• Sức bền vững của làng:

- Suốt lịch sử

- Trong chiến tranh

- Qua các biến động lớn từ sau 1975 (kinh nghiệm qua hai lần bạo loạn)

III - Tây Nguyên từ sau năm 1975

- Chủ trương chiến lược đối với Tây Nguyên từ sau 1975:
 - Xây dựng Tây Nguyên vững chắc về an ninh và quốc phòng
 - Xây dựng Tây Nguyên thành một vùng kinh tế trọng điểm
- Để thực hiện chủ trương đó:
 - * Đưa một lực lượng lao động lớn lên Tây Nguyên = tiến hành một cuộc **đại di dân** từ đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Trung Bộ lên Tây Nguyên. Đây là một cuộc đại di dân chưa từng có, lại từ vùng Kinh lên vùng dân tộc có những đặc điểm rất riêng biệt. Trước năm 1979 là di dân theo kế hoạch; sau năm 1979 là di dân tự do (cả từ miền núi phía bắc)
 - * Tổ chức toàn bộ Tây Nguyên thành các đơn vị kinh tế lớn (10 năm đầu là các binh đoàn làm kinh tế, 10 năm tiếp theo là các Liên hiệp xí nghiệp nông lâm công nghiệp, sau đó thành các nông trường, lâm trường thuộc trung ương hay thuộc tỉnh...)

- Một số ngộ nhận hoặc hời hợt trong chủ trương, chính sách đối với Tây Nguyên
 - Người Tây Nguyên có du canh du cư?
 - Về quyền sở hữu đất và rừng ở Tây Nguyên
 - Khả năng tiếp nhận cây công nghiệp của Tây Nguyên
 - Đời sống tâm linh và tín ngưỡng ở Tây Nguyên
 - Hiểu biết về văn hóa Tây Nguyên - Rừng

Kết quả

- 1
 - Dân số Tây Nguyên tăng nhanh nhất nước: 1 triệu năm 1975 → 5 triệu năm 2005.
Tỷ lệ tăng dân số trung bình trên 10%/năm trong gần suốt 30 năm, và là **tăng cơ học** (kinh nghiệm thế giới: tăng dân số cơ học 3%/năm là mức báo động)
 - Cơ cấu dân cư bị đảo lộn lớn, cư dân bản địa trở thành thiểu số với tỷ lệ chênh lệch lớn trên chính đất đai rừng núi ngàn đời của họ
 - * Đầu thế kỷ XX: người bản địa chiếm 95% dân số
 - * Năm 1975: 50% dân số
 - * Hiện nay còn 15-20% dân số (Đắc Lắc còn 15%, Đắc Nông còn 10%, Kontum còn 45-50%...).
 - Việc tăng dân số cơ học với mật độ quá cao và tốc độ quá nhanh gây ra sự đảo lộn toàn diện về xã hội chưa từng có.

- 2
 - Quyền sở hữu tập thể của cộng đồng làng đối với đất và rừng nghiêm nhiên bị xóa bỏ, nền tảng kinh tế, vật chất của làng bị bứng đi mất → Làng tất yếu bị tan rã. Đơn vị xã hội cơ bản của Tây Nguyên, từng tạo nên sức đề kháng của Tây Nguyên trong suốt lịch sử, kể cả trong các cuộc chiến tranh khốc liệt vừa qua, bị triệt tiêu. Tây Nguyên bị triệt tiêu mất nội lực lại đúng vào lúc phải đối mặt với những thách thức của hiện đại hóa như bất cứ nơi nào khác trong cả nước, thậm chí còn nặng nề hơn.

- Hệ quả tất yếu:
 - **Môi trường**
bị tàn phá nghiêm trọng:
 - * Rừng nhà nước thực tế là rừng vô chủ
(Chủ trương gọi là “giao rừng cho dân” thực chất là thuê dân giữ rừng, chứ dân không còn là chủ nhân của rừng như xưa)
 - * Tập quán sinh hoạt và canh tác của những người nơi khác đến không thích hợp với môi trường đặc trưng của Tây Nguyên.
Nương và Rẫy.
 - * Vấn đề cây cà phê (độ che phủ - nước ngầm).
 - * Về lâu dài vùng đất bazan giàu có này có nguy cơ bị laterite hóa (tức đá ong hóa).
 - * Cần chú ý: Rừng Tây Nguyên là rừng đầu nguồn của cả miền nam Đông Dương

- - **Kinh tế:**
 - * Đất đai chuyển từ tay người bản địa sang tay người nơi khác đến.
Đáng chú ý: người bản địa bị mất đất nhiều nhất là sau khi được trao sổ đỏ với đầy đủ 5 quyền. Nguyên nhân: Ý thức sở hữu cá thể chưa phát triển, và người quá đông không còn có thể thực hiện phương thức canh tác truyền thống luân khoảnh.
 - * Người bản địa bị đẩy vào rừng ngày càng sâu, trong thực tế chuyển sang du canh du cư và phá rừng
 - * Nghịch lý: Chỉ số phát triển cao, nhưng chủ thể thì bị bản cứng hóa.

- - **Văn hóa:**

- * Văn hóa bị xâm nhập, bị tấn công, bị tràn ngập nghiêm trọng như chưa từng có.

- Trong thực tế đang diễn ra một thứ văn hóa Tây Nguyên “giả” (Các lễ hội, Nhà rông văn hóa ...

- Văn hóa Tây Nguyên đang bị “bảo tàng hóa”

- * Vấn đề tín ngưỡng: Vì sao Tin Lành phát triển nhanh, mạnh?

- - **Xã hội:** Cư dân bản địa trong thực tế không còn là chủ thể của vùng đất này nữa. Đi dọc Tây Nguyên hiện nay có thể thấy rõ Tây Nguyên không còn là của người Tây Nguyên. Chỉ còn một số kiến trúc giả Tây Nguyên của người Kinh. Mâu thuẫn Kinh-Thượng âm ỉ, tích tụ, có thể bùng nổ bất cứ lúc nào, trong thực tế chưa có cách giải quyết.

- Cảnh báo của một nhóm nghiên cứu Tây Nguyên:

“Sẽ là không quá sớm khi đưa ra lời cảnh báo rằng nếu không kịp thời có giải pháp khắc phục những khiếm khuyết của quá trình khai thác và sử dụng đất đai thì “vấn đề dân tộc” sẽ rất có thể phát sinh trong thực tế nay mai ở Tây Nguyên, chí ít là mất ổn định, nghiêm trọng là máu lại đổ, với sự can thiệp vừa kín đáo, vừa trắng trợn của kẻ thù dưới chiêu bài bảo vệ người dân tộc, bảo vệ quyền tự do tôn giáo. Một khi vấn đề dân tộc và tôn giáo quyện vào nhau thì nguy cơ trở lại thật khó lường”.

(Công trình “Sở hữu và sử dụng đất đai ở các tỉnh Tây Nguyên” do ba tác giả Vũ Đình Lợi, Bùi Mạnh Đạo, Vũ Thị Hồng hoàn thành 1997, Đăng Nghiêm Vạn viết lời giới thiệu năm 1999, Nhà xuất bản Khoa học xã hội ấn hành năm 2000.)

- Như vậy có thể nói cả hai mục tiêu chiến lược đối với Tây Nguyên đều không đạt được:
Tây Nguyên không trở thành một vùng mạnh về an ninh và quốc phòng, trái lại là nơi mất ổn định và tiềm ẩn nguy cơ mất ổn định nhất hiện nay; vùng kinh tế trọng điểm này cũng không thể bền vững trên một cơ sở mất ổn định về xã hội và chính trị như vậy.

IV – Phát triển bền vững ở Tây Nguyên

- - Tiềm năng của Tây Nguyên
- Phát triển bền vững là yêu cầu sống còn ở Tây Nguyên
- Vấn đề dân tộc
- Một lớp trí thức mới cho Tây Nguyên
- Nghiên cứu Tây Nguyên

1- Tiềm năng của Tây Nguyên

- - Quĩ đất bazan lớn nhất nước
 - Đa dạng sinh học
 - Vùng văn hóa độc đáo, đặc sắc
 - Tây Nguyên trong điều kiện nước biển dâng cao

2- Phát triển bền vững là yêu cầu sống còn ở Tây Nguyên

- - Là vùng dân tộc đặc biệt (về dân tộc học, về văn hóa, về lịch sử) → tính chất đặc biệt nhạy cảm của Tây Nguyên
 - Là nóc nhà của nam Đông Dương, ảnh hưởng quyết định đến khí hậu cả một vùng rộng lớn
 - Là khu vực “dự trữ” trong biến đổi thời tiết lớn.
- Vừa qua (kể cả sau bạo loạn) chúng ta đã chỉ tập trung vào mục tiêu kinh tế, và sau đó là an ninh, chưa thấy rõ cốt yếu là vấn đề dân tộc.

3- Vấn đề dân tộc

- Vấn đề dân tộc liên quan chặt chẽ với vấn đề rừng (đất đai) và làng.
- Khôi phục cho được làng, bằng cách trả rừng lại cho làng.
Khôi phục làng là khôi phục nội lực đề kháng của Tây Nguyên trong phát triển hiện nay (vấn đề “giảm sốc”).
- Làng sẽ biến đổi, nhưng cần để cho sự biến đổi diễn ra tự nhiên
- Phải thực sự để cho người Tây Nguyên giải quyết các vấn đề của họ trong phát triển.
Chủ thể của phát triển nhất thiết phải là người bản địa.
- Vấn đề Tây Nguyên đã trở nên cực khó do những sai lầm của ta. Nay chỉ có thể giải quyết rất cụ thể, với vai trò chủ thể của người bản địa.

4- Một lớp trí thức mới cho Tây Nguyên

- Vai trò của già làng cổ truyền và hiện nay.
Thực chất già làng là gì?
- Kinh nghiệm thời Pháp, thời chiến tranh và tiềm ẩn hiện nay
- Có thể tạo nên một lớp trí thức – tức một lớp “già làng” mới cho Tây Nguyên không?

5- Tổ chức nghiên cứu Tây Nguyên

- Một vùng dân tộc đặc biệt như Tây Nguyên đòi hỏi được nghiên cứu một cách khoa học, cơ bản, sâu sắc, lâu dài và cập nhật.
- Cần có bộ phận nghiên cứu của các nhà khoa học bên cạnh Ban chỉ đạo Tây Nguyên
- - Tổ chức dịch các nghiên cứu của người Pháp trước đây, khá cơ bản và rất có giá trị.
 - Tập hợp và tận dụng các nghiên cứu đã có
- Tổ chức bộ phận nghiên cứu độc lập, lâu dài.